

CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA CỘNG HOÀ PHÁP TRONG GIAI ĐOẠN SAU CHIẾN TRANH LẠNH

TS. Nguyễn Thị Quế
*Viện Quan hệ quốc tế
Học viện CTQG Hồ Chí Minh*

I. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI PHÁP THỜI KỲ SAU CHIẾN TRANH LẠNH

Nước Pháp là một nước ở Tây Âu, có diện tích 547.030 km² và toàn bộ đường biên giới dài 52.892,4 km, trong đó 3.427km bờ biển, phía Tây và Tây Bắc tiếp giáp với Đại Tây dương, các mặt còn lại giáp với Bỉ, Đức, Lucxambua, Thụy Sĩ, Italia, Địa Trung Hải và Tây Ban Nha. Hiện Pháp là thành viên của nhóm G7, có nền kinh tế mạnh đứng thứ 4 thế giới sau Mỹ, Nhật Bản và Đức với một nền tảng công nghiệp và thương mại lớn, nền văn hoá, khoa học, kỹ thuật tiên tiến và ngành dịch vụ phát triển nhanh. Với trình độ phát triển cao và truyền thống lịch sử lâu đời, nước Pháp đã từng ghi nhiều dấu son rực rỡ trong lịch sử cận - hiện đại châu Âu và thế giới.

Trên phương diện quốc tế, Pháp là một cường quốc mà từ lâu đã đóng một vai trò quốc tế quan trọng ở châu Âu và trên toàn thế giới. Vị thế cường quốc được xác lập đã

sớm hình thành nên chủ nghĩa thế giới - một tư tưởng có ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động quan hệ quốc tế của nước này. Đồng thời, Pháp cũng sớm định hình mục tiêu đối ngoại nhất quán cho đến ngày nay là *vì uy danh, vì tâm vóc của nước Pháp*.

Trong thời kỳ chiến tranh lạnh, mặc dù chịu sự chi phối mạnh mẽ của cục diện đối đầu Đông - Tây, song nước Pháp luôn tỏ rõ mong muốn thực hiện một chính sách đối ngoại về cơ bản độc lập với Mỹ trong các lĩnh vực quân sự, quốc phòng, kinh tế, ngoại giao. Thực chất, Pháp muốn hướng tới một chính sách mang tính độc lập giữa hai siêu cường Xô - Mỹ, luân phiên theo từng giai đoạn nhằm duy trì ở mức độ tối đa có thể bằng "chiến lược Đông - Tây" để tạo thế chủ động cho Pháp. Do đó, họ xúc tiến "Ngoại giao hạt nhân", chú trọng việc vực dậy quyền lực quân sự của mình trong tương quan lực lượng thế giới mới với vũ khí nguyên tử. Pháp trở thành một trong số những nước hiếm hoi tham gia câu lạc bộ các nước lớn, bảo đảm nền quốc phòng quốc gia vững mạnh, chủ động và với tham vọng đóng

vai trò hàng đầu trong phòng thủ châu Âu. Với quan điểm “một nước Pháp mạnh trong một châu Âu”, theo đó, châu Âu mạnh sẽ làm đòn bẩy cho việc tăng cường sức mạnh, quyền lực và vai trò của nước Pháp trên trường quốc tế. Từ đây, Pháp có thể thực hiện tham vọng tập hợp các nước châu Âu để đối trọng với Mỹ và các trung tâm quyền lực khác trên thế giới. Bởi vậy, Pháp trở thành nước chủ xướng trong việc hình thành và giữ vai trò chủ đạo đối với quá trình phát triển của EC thập kỷ 60, 70 của thế kỷ XX. Bên cạnh đó, Pháp chủ trương duy trì và tìm kiếm khu vực ảnh hưởng, nhất là tại các nước đang phát triển, trong đó châu Phi luôn là khu vực ưu tiên hàng đầu. Pháp coi trọng việc thông qua các kênh hoạt động của Tổ chức Pháp ngữ để phổ biến những giá trị văn hoá Pháp với gần 50 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới.

Chiến tranh lạnh kết thúc đã phá vỡ bố cục lực lượng của trật tự thế giới mà nước Pháp vẫn dựa vào đó để hoạch định chính sách đối ngoại của mình. Những biến động khó lường của thế giới và đặc biệt vai trò siêu cường của Mỹ trên trường quốc tế khiến nước Pháp không thể thực thi chính sách đối ngoại như thời kỳ trước đó mà buộc phải thay đổi và điều chỉnh. Tuy nhiên, chính sách đối ngoại của Pháp vẫn dựa trên những nền tảng căn bản đã được xác định và củng cố dưới nền Cộng hoà thứ V.

Về mục tiêu chiến lược và nguyên tắc đối ngoại Pháp trong thời kỳ sau chiến tranh lạnh, có thể thấy vẫn nổi lên tư tưởng xuyên suốt và chi phối chính sách đối ngoại của

Pháp từ thời De Gaulle đến nay là *mục tiêu khôi phục địa vị và uy danh của nước Pháp*. Dù trong bất cứ thời điểm nào, hoàn cảnh nào, mục tiêu chiến lược này cũng không thay đổi, nó định hình nên các bước đi đối ngoại tiếp theo của Cộng hoà Pháp. Nguyên tắc đối ngoại cơ bản vẫn là *độc lập tự chủ, đoàn kết và quảng bá những giá trị văn hoá, văn minh Pháp trên trường quốc tế*.

Để thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, nguyên tắc độc lập, tự chủ cũng trở thành nguyên tắc số một trong mỗi hành động đối ngoại của nước này. Thông qua việc tiếp tục duy trì lực lượng và đe dọa hạt nhân, qua cơ chế liên kết khu vực và quốc tế như Hội đồng Bảo an Liên hiệp quốc, Liên minh Châu Âu, Francophonie..., Pháp có thể can dự vào các công việc của thế giới nhằm khẳng định độc lập của mình. Nguyên tắc đoàn kết được tiếp tục khẳng định là kết quả của những thành công và bài học đối ngoại mà Pháp có được trong thời kỳ chiến tranh lạnh. Đối với Pháp, các tổ chức quốc tế thực sự mang lại cho họ không ít cơ hội để chứng tỏ và thực hiện uy lực của mình với thế giới. Đặc biệt, sau chiến tranh lạnh, hoạt động của Pháp trong khuôn khổ Liên hiệp quốc, EU, NATO, OSCE... đang tỏ ra có hiệu quả quan trọng. Nguyên tắc độc lập và nguyên tắc đoàn kết ngày càng gắn kết với nhau. Đoàn kết là điểm tựa để tạo thế độc lập và ngày càng ảnh hưởng tới thành công của những bước đi ngoại giao lớn của Pháp. Khi nào ý chí độc lập và ảnh hưởng của Pháp còn, khi

ấy những nguyên tắc này còn giữ nguyên tính thời sự và giá trị của nó.

Nguyên tắc hành động hướng tới việc quảng bá những giá trị văn hoá, văn minh Pháp trên thực tế được xuất phát từ tư tưởng xuất khẩu những giá trị tinh thần vốn đã tồn tại từ thời kỳ phong kiến và trở thành bước đột phá lớn dưới đế chế Napoleon. Hiện tại, nguyên tắc này đang đóng góp tích cực vào công tác đối ngoại của Pháp. Bộ Ngoại giao Pháp năm 1999 vẫn khẳng định: “Cuối cùng, yếu tố dẫn dắt nước Pháp trong các hoạt động ngoại giao của mình chính là tham vọng được thấy những giá trị văn hoá bắt nguồn từ Pháp - những giá trị đã được các thể chế quốc tế ghi nhận một cách trang trọng - đăng quang khắp nơi trên toàn thế giới⁽¹⁾. Sự phát triển của Cộng đồng Các nước có sử dụng tiếng Pháp, sự giao hoà văn hoá Đông - Tây như một xu thế quốc tế, đã tạo điều kiện cho các chương trình, dự án văn hoá được thực hiện, góp phần tích cực cho chiến lược khôi phục ảnh hưởng của văn hoá, văn minh Pháp.

Xét về *nội dung của chính sách đối ngoại* của Pháp, có thể thấy đối với nước Pháp, tuy mục tiêu chiến lược đối ngoại không thay đổi, song cách thức đạt đến mục tiêu đó không thể là một hằng số trong bối cảnh thế giới đã thay đổi của thời kỳ sau chiến tranh lạnh. Trong giai đoạn hiện nay, Pháp vẫn duy trì những trụ cột ngoại giao chính đã tồn tại hơn 40 năm qua, đồng thời

có những điều chỉnh quan trọng, trong đó đáng chú ý là những nỗ lực tập trung cho quá trình hình thành trật tự thế giới đa cực, chống lại chính sách bá quyền, đơn phương của Mỹ, đẩy mạnh các hoạt động nhằm củng cố và mở rộng ảnh hưởng thanh thế của Pháp trên trường quốc tế. Điều này được thể hiện trong phát biểu của Tổng thống Jacques Chirac tại lễ đón tiếp trọng thể các vị đại sứ nhân Hội nghị các Đại sứ lần thứ 7 (Paris ngày 26/8/1999): “Dân tộc chúng ta sẽ biết xây dựng không ngừng một nước Pháp giàu mạnh, hạnh phúc, tự tin với chính mình, về mặt đối nội, một nước Pháp hoà bình, toả sáng, có ảnh hưởng đối với bên ngoài thế giới...”.

Nội dung chủ yếu trong chính sách đối ngoại của Pháp sau chiến tranh lạnh được thể hiện trên một số điểm sau:

Một là: Tiếp tục các định hướng ngoại giao truyền thống, trong đó nước Pháp vẫn duy trì ngoại giao hạt nhân. Việc làm này, theo quan điểm của chính giới Pháp là do xuất phát từ tình hình an ninh phức tạp của châu Âu và thế giới, trước hết là do mưu toan nắm giữ và phổ biến các loại vũ khí tối tân mà các nước lớn, nhất là Mỹ, vẫn tồn tại nhằm duy trì sức mạnh quân sự; Thêm vào đó là việc xuất hiện “các nước hạt nhân mới” càng tăng thêm mối lo ngại cho thế giới. Pháp thực thi chính sách hạt nhân, chỉ duy trì ở mức “vừa đủ” nhằm “răn đe” các thế lực sử dụng nó để uy hiếp nền ngoại giao độc lập của Pháp và tiếp tục giữ khoảng cách với cái ô hạt nhân của Mỹ. Năm 1992, Tổng thống

⁽¹⁾ France Ministère des affaires étrangères, Janvier 1999, p.92.

Mitterrand đã tuyên bố ngừng toàn bộ các vụ thử vũ khí hạt nhân (NPT), tiến hành gỡ bỏ và phá huỷ các đầu đạn pluton, đồng thời tham gia các nghị định thư về vấn đề phi hạt nhân Mỹ-Latinh, châu Đại Dương và châu Phi. Tháng 3/1996, Pháp đã cùng Mỹ, Anh ký Hiệp ước Rarôtônga, đồng ý cấm các vũ khí hạt nhân ở Nam Thái Bình dương và Hiệp ước Pélinđaba về cấm thử vũ khí hạt nhân ở châu Phi, tháng 9/1996 ký Hiệp định cấm thử vũ khí hạt nhân toàn diện (CTBT). Tháng 12/2001, Pháp công khai lên án chính sách quân sự của Mỹ khi Mỹ đơn phương rút khỏi Hiệp ước Chống tên lửa đạn đạo (ABM) ký với Liên Xô từ năm 1972, v.v...

Hai là: Đẩy mạnh chính sách ảnh hưởng, theo đó Pháp vẫn chủ trương duy trì mối quan hệ chặt chẽ và gắn bó với những nước thuộc thế giới thứ ba chủ yếu thông qua hoạt động viện trợ nhân đạo và hoạt động của Tổ chức Pháp ngữ Francophonie. Các hoạt động này hình thành lên một kênh ngoại giao quan trọng, vừa gây ảnh hưởng vừa chuyển tải những mục tiêu văn hoá.

Ba là: Đối với Mỹ, Pháp tỏ ra mềm dẻo hơn nhưng vẫn đề cao chính sách đối ngoại độc lập của mình.

Bốn là: EU được đặt ở vị trí trung tâm trong chính sách đối ngoại của Pháp, do đó Pháp tích cực thúc đẩy tiến trình nhất thể hoá châu Âu. Nước Pháp vẫn là một trụ cột, vẫn giữ tiếng nói quan trọng, luôn có sáng kiến mới và luôn sẵn sàng nhiệt tình đi đầu thực hiện những sứ mệnh trọng đại của Liên minh.

II. QUAN HỆ CỦA PHÁP ĐỐI VỚI CÁC QUỐC GIA VÀ KHU VỰC TRÊN THẾ GIỚI

1. Đối với Mỹ

Chiến tranh lạnh kết thúc buộc Pháp phải có chính sách đối ngoại mềm dẻo hơn và những tính toán mang tính hai mặt trong quan hệ đối với Mỹ. Tháng 12/1995, Pháp quay lại Ủy ban Quân sự tối cao NATO, nhưng không tham gia vào Bộ Chỉ huy liên kết NATO và không có quân thường trực đặt dưới sự chỉ huy của Mỹ. Với hành động này, Pháp tỏ ra chấp nhận vị trí của Mỹ trong thang bậc quyền lực, tuy nhiên sự quay lại NATO không đồng nghĩa với một quan hệ phụ thuộc vào Mỹ. Pháp vẫn tham vọng về khả năng chia sẻ quyền lực giữa châu Âu và Mỹ trong NATO. Đặc biệt, sau sự kiện 11/9/2001, Tổng thống J. Chirac là nguyên thủ nước ngoài đầu tiên tới Mỹ, thể hiện sự đồng cảm sâu sắc và tinh thần đoàn kết với nhân dân và chính phủ Mỹ trong cuộc chiến chống khủng bố. Pháp ủng hộ chiến dịch chống khủng bố của Mỹ tại Afganistan và đưa quân đội cùng tàu chiến tới hỗ trợ; nhưng đồng thời, Pháp nhất mực đòi phải tiến hành một sự hợp tác quốc tế lâu dài để thanh toán chủ nghĩa khủng bố trên cơ sở của Liên hợp quốc. Pháp muốn sự tập hợp lực lượng phải được tiến hành dưới ngọn cờ của tổ chức quốc tế đa phương lớn nhất này, tại đó Pháp có thể thể hiện vai trò chứ không phải dưới ngọn cờ của Mỹ. Bằng cách đó, Pháp vẫn có

tiếng nói riêng của mình, lại vừa không đặt mình vào thế đối đầu với Mỹ.

2. Đối với Đức

Quan hệ với Đức vẫn là ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Pháp. Bước khởi đầu trong quan hệ Pháp - Đức bắt đầu bằng việc tham gia các tổ chức châu Âu được thành lập vào những năm 50 (thế kỷ XX) và khoảng cách giữa hai nước chỉ thực sự được xoá bỏ với Hiệp ước Elysee được ký năm 1963. Hiệp ước này mở ra một giai đoạn quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa hai nước, trước hết trong lĩnh vực phòng thủ và đặt ra cơ chế gặp gỡ thường xuyên giữa lãnh đạo cấp cao nhất hai nước ít nhất 2 lần/năm để bàn bạc những vấn đề liên quan đến lợi ích chung. Vì thế, Pháp luôn coi trọng thắt chặt quan hệ với Đức là điểm khởi đầu cho chính sách châu Âu và “chính sách châu Âu của Pháp diễn ra trước tiên bằng việc duy trì những liên hệ vững chắc với Liên bang Đức”⁽²⁾.

Các hoạt động trên lĩnh vực hợp tác kinh tế cũng diễn ra hết sức sôi nổi. Hai nước đều là đối tác thương mại số một của nhau, nghĩa là vừa là nhà cung cấp, vừa là khách hàng lớn nhất và mức độ đầu tư trực tiếp hai bên tăng trưởng một cách vững chắc. Đức chiếm 16,3% tổng giá trị xuất nhập khẩu, đồng thời cũng là thị trường lớn đối với đầu tư nước ngoài của Pháp. Để tận dụng lợi thế của nhau, những liên minh chiến lược liên kết

giữa các tập đoàn công nghiệp lớn như hàng không, quốc phòng, vũ trụ, truyền thông, các phương tiện thông tin đại chúng, giao thông đường sắt, nguyên tử, hoá chất... được thiết lập. Đó là những điểm tựa hết sức thuận lợi cho sự bền vững và ổn định trong quan hệ kinh tế giữa hai nước. Mối quan hệ Pháp - Đức vừa gắn bó, hướng tâm, càng thúc đẩy nhau phát triển, song vị trí chiến lược của hai quốc gia cũng đưa đến xu hướng cạnh tranh ngày càng gay gắt để tranh giành vai trò chủ đạo trong EU.

3. Đối với khu vực châu Phi

Vì quyền lợi và ảnh hưởng của mình nên Pháp hiện nay vẫn chủ trương duy trì mối quan hệ chặt chẽ và ưu đãi với các nước ở châu Phi, đặc biệt đối với các nước trong hệ thống thuộc địa cũ của Pháp thông qua hoạt động hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo, biện pháp xử lý nợ, ổn định nguyên liệu... Ngoài quan hệ song phương, Pháp còn sử dụng hình thức hợp tác ở cấp độ cộng đồng theo Công ước Yaounde về liên kết giữa các nước Tây Âu với một số nước châu Phi và Madagasca (1963), sau đó thành Công ước Lomé xây dựng chính sách hợp tác với 70 nước châu Phi, Caribe và Thái Bình dương. Diễn đàn Francephonie là một nhịp cầu liên kết và phát huy ảnh hưởng hữu hiệu của Pháp tại khu vực châu Phi. Do quy tụ các nước trên vào nền tảng ngôn ngữ, Pháp có điều kiện thuận lợi cho việc truyền bá văn hoá cũng như phát huy ảnh hưởng trên mọi lĩnh vực. Đồng thời, diễn đàn giống như một chủ thể

⁽²⁾ Jean - Jacques Becker, *Nowvelle Histoire de la France Contemporaine* Vol.19: *Crises et Alternances (1974-1995)*, Seuil, September, p. 626

văn hoá lớn trong quan hệ quốc tế, nơi mà từ đó những giá trị Pháp sẽ lan toả trên thế giới.

4. Đối với Trung Đông

Khu vực Trung Đông vốn từng sớm trở thành đối tượng được coi trọng trong chính sách đối ngoại của Pháp. Trung Đông đối với Pháp vừa là một vấn đề lịch sử, vừa là một vấn đề chiến lược, bởi vì Trung Đông có hai quốc gia là Liban và Syrie nằm trong hệ thống thuộc địa cũ của Pháp, mặt khác Trung Đông có nguồn dầu mỏ lớn nhất thế giới - nguồn năng lượng sống còn đối với nền công nghiệp. Đây cũng là một vùng đất chưa bao giờ được bình yên bởi khủng hoảng và xung đột triển miên ảnh hưởng đến sự ổn định của toàn thế giới. Trung Đông nằm ở vị trí chiến lược địa - chính trị vô cùng quan trọng giữa ba châu lục Á - Phi - Âu và án ngữ khu vực hành lang phía nam của Liên Xô cũ. Vùng đất này trở thành vọng ngấm chiến lược cả trong chiến tranh lạnh lẫn thời điểm hiện nay. Với lý do đó, Trung Đông trở thành tiêu điểm hàng đầu trong chính sách đối ngoại của mọi cường quốc khu vực và thế giới cũng như của các thế lực vốn nuôi dưỡng chủ nghĩa can thiệp và tham vọng quyền lực trong đó có nước Pháp. Sự hiện diện của Pháp tại Trung Đông là một dòng chảy liên tục, tạo nên một dấu ấn trong mọi diễn biến của khu vực: từ xung đột Israel- Palestine-Arập cho đến chiến tranh Iran - Irak, vấn đề người Cuốc, khủng hoảng vùng Vịnh 1990-1991, cuộc chiến chống khủng bố... Pháp chủ trương quan điểm cân bằng lực lượng và thực hiện các bước đi ngoại giao tích cực

nhằm giải quyết xung đột, bảo vệ hoà bình, các giá trị dân chủ và tiến bộ ở Trung Đông.

5. Đối với châu Á

Sau chiến tranh Đông Dương, châu Á rộng lớn vẫn là một điểm trọng trong chính sách đối ngoại của Pháp. Bước sang thập niên 90 thế kỷ XX, sự trỗi dậy mạnh mẽ của các nước trong khu vực bên cạnh Nhật Bản, sự xuất hiện của những “con rồng”, “con hổ”, sự trỗi dậy của Trung Quốc, quá trình liên kết khu vực đã hình thành nên một khu vực kinh tế năng động nhất thế giới. Thêm vào đó, xu hướng giao lưu văn hoá Đông - Tây ngày càng phát triển đưa châu Á trở thành khu vực có sức thu hút mạnh mẽ đối với các nước lớn với mong muốn thâm nhập và tăng thị phần cũng như ảnh hưởng tại lục địa này. Những diễn biến đó tác động không nhỏ tới các nhà hoạch định chính sách của Pháp. Sau một thời gian dường như “lãng quên” châu Á, Pháp tìm cách quay trở lại lục địa này. Đặc biệt từ năm 1995, khi Jacques Chirac lên nắm chính quyền, châu Á chính thức trở thành khu vực được quan tâm trong chính sách đối ngoại của Pháp. Tổng thống Chirac đã tuyên bố: “Tôi muốn Pháp và châu Âu thay đổi cách nhìn đối với châu Á bằng chính sách đối ngoại bỏ qua sự thờ ơ và đôi khi sự không hiểu biết. Tôi muốn có chính sách mới dựa trên sự hiểu biết lẫn nhau”⁽³⁾

Mục tiêu của Pháp đối với châu Á là tăng cường sự có mặt về kinh tế và duy trì đối ngoại thường xuyên đối với các nước

⁽³⁾ *Châu Á: Pháp đã làm được gì trong 7 năm qua*, TTXVN, Tin tham khảo, 28/4/2002.

trong khu vực, từ đó các hoạt động được triển khai theo 3 hướng chủ yếu:

Thứ nhất: Phát triển quan hệ với các đối tác mới. Pháp coi trọng việc cải thiện quan hệ với các nước trong khu vực như Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ, ASEAN. Từ năm 1991 đến nay, quan hệ chính trị - ngoại giao, kinh tế của Pháp với các nước này thông qua diễn đàn song phương và đa phương (ASEM) được đẩy mạnh, đáp ứng lợi ích thiết thực của cả hai bên.

Thứ hai: Chú trọng đẩy mạnh tiến trình đối thoại Á - Âu, đây là cách thức để tăng cường trao đổi, hiểu biết, phát triển quan hệ chặt chẽ giữa hai bên và đặc biệt là hạn chế vai trò độc quyền của Mỹ tại khu vực, hướng tới xây dựng quan hệ quốc tế dựa trên trật tự thế giới đa cực.

Thứ ba: Để xâm nhập vào châu Á, Pháp lựa chọn đối thoại, ủng hộ đối với các nghị quyết về tình hình nhân quyền ở Trung Quốc tại Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc. Đối thoại trong khuôn khổ ASEM cũng được thực hiện theo cách đó nhằm xử lý các vấn đề nhạy cảm mà không cần đến đối đầu.

Thực tế cho thấy, hơn một thập niên qua Pháp đã bước đầu hiện diện mạnh mẽ trở lại trên chính trường và thương trường châu Á. Việc củng cố và phát triển quan hệ với lục địa rộng lớn nhiều tiềm năng này là một hướng đi đang được khẳng định với quyết tâm chính trị cao của nước Pháp.

6. Đối với EU

EU được đặt ở vị trí trung tâm trong chính sách đối ngoại của Pháp, đồng thời Pháp là một chủ thể trung tâm trong toàn bộ quá trình ra đời và phát triển của EU. Trong thực tiễn đối ngoại, Pháp tận dụng rất nhiều diễn đàn đa phương, trong đó EU là một diễn đàn chủ chốt, nhằm lấp những khoảng trống quyền lực do sự hạn chế hay thiếu vắng phương tiện thực hiện, hoặc bằng sức mạnh đơn lẻ của mình không thể làm được. Đồng thời, thông qua đó sức mạnh và vai trò của Pháp sẽ tăng lên gấp bội trên trường quốc tế. Vì vậy, từ thập kỷ 90 đến nay, Pháp đã hoạt động tích cực trong khuôn khổ EU nhằm đẩy mạnh tiến trình nhất thể hoá châu Âu, coi đó là vấn đề trụ cột của chính sách đối ngoại.

Trên lĩnh vực chính trị - xã hội, Pháp hướng tới mục tiêu xây dựng không chỉ một châu Âu hùng mạnh, ổn định về kinh tế, mà còn là một châu Âu thống nhất, một "Hợp chúng quốc Châu Âu", một "siêu nhà nước có quyền lực chính trị tập trung để trở thành một chủ thể quyền uy trên diễn đàn quốc tế". Sự thành công của Pháp trong việc giữ vai trò lãnh đạo EU được thể hiện rõ nét trong cấu trúc bộ máy làm việc của EU. Dựa trên mối quan hệ Pháp - Đức, Pháp tiếp tục giữ vai trò chèo lái cho sự phát triển của EU theo hướng phục vụ những lợi ích của mình cả ở góc độ kinh tế lẫn chính trị trong những thập kỷ tiếp theo. Chính phủ Pháp chuyển sang chính sách thúc đẩy hội nhập, ủng hộ việc soạn thảo bản Hiến pháp Châu Âu. Bản Hiến pháp

đã được 25 quốc gia thành viên ký kết vào tháng 10/2004, tuy nhiên để có hiệu lực thực sự, nó phải được thông qua ở các nước thành viên bằng việc bỏ phiếu tại quốc hội hoặc trung cầu dân ý. Việc đa số người dân Pháp không ủng hộ bản Hiến pháp trong cuộc trưng cầu dân ý năm 2005 cho thấy rõ những khó khăn, phức tạp của tiến trình thống nhất châu Âu.

Trên lĩnh vực an ninh- quốc phòng, Pháp ủng hộ thiết lập nền an ninh và phòng thủ chung châu Âu với bản sắc riêng và độc lập nhằm hạn chế dân sự phụ thuộc vào Mỹ và NATO. Điều này được ghi nhận qua việc thành lập lực lượng phản ứng nhanh (RRF) của Tây Âu tại Hội nghị cấp cao Nice tháng 12/2000. Pháp chủ trương sử dụng RRF như một công cụ quân sự chính yếu của EU để thoát khỏi sự chi phối của Mỹ trong NATO.

Trên lĩnh vực kinh tế, EU là thị trường lý tưởng đối với các hoạt động trao đổi và đầu tư thương mại. Pháp coi đây là một môi trường thuận tiện cho quan hệ kinh tế lâu dài và bền chặt. Đồng Euro ra đời có ý nghĩa to lớn đối với Pháp nói riêng và nền kinh tế EU nói chung. Nó "làm cho sự gắn bó về chính sách kinh tế- tài chính của Pháp với các đối tác châu Âu chặt chẽ hơn"⁽⁴⁾

7. Quan hệ Pháp - Việt Nam và chính sách đối ngoại của Pháp đối với Việt Nam

Ngày 12/4/1973, Pháp thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức với Việt Nam. Kể từ

đây, quan hệ giữa hai nước được nâng lên tầm một bước mới và ngày càng được củng cố, nâng cao, đáp ứng lợi ích thiết thực của mỗi nước.

Từ sau khi thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức, quan hệ Pháp - Việt có thể chia làm hai giai đoạn:

- *Giai đoạn 1973- 1993:* Do tác động của nhiều nhân tố, quan hệ Pháp - Việt đã trải qua nhiều biến đổi, thăng trầm. Có thể những gì đạt được trong quan hệ Pháp - Việt ở giai đoạn này chưa đáp ứng được mong muốn của cả hai bên, song điểm hạt nhân của chính sách đối ngoại Pháp đối với Việt Nam đã được thể hiện khá rõ nét, đó là thái độ nhất quán ủng hộ sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, mong muốn tăng cường quan hệ với Việt Nam. Đây là yếu tố cốt lõi thúc đẩy quan hệ giữa hai nước trên tất cả các lĩnh vực.

- *Giai đoạn 1993 đến nay:* Pháp đã điều chỉnh chính sách đối ngoại với châu Á. Tháng 2/1994, Pháp tuyên bố "hành động chủ động của Pháp tại châu Á" mở ra một giai đoạn mới, đưa châu lục này trở thành vấn đề ưu tiên trong chính sách đối ngoại của Pháp. Việt Nam được Pháp coi là cửa ngõ vào Đông Á và Đông Á là mũi đột phá để vào châu Á. Năm 1994, Đại sứ quán Pháp tuyên bố: "Chính sách Việt Nam của Pháp được suy tính trên quy mô khu vực... chính sách này mang lại lợi ích cho cả hai bên. Pháp có thể giúp cho Việt Nam và xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với châu Âu, để đáp ứng

⁽⁴⁾ France, Ministère des affaires étrangères, janvier 1999, p.94.

lại, Việt Nam giúp Pháp có chỗ đứng trong khu vực châu Á. Đó là một bàn đạp cho sự trở lại châu Á của Pháp”. Điều này được bộ trưởng ngoại giao Pháp Alain Juppe khẳng định lại nhân chuyến thăm Việt Nam tháng 11/1994: “Nước Pháp nằm ở giữa lục địa châu Âu và ngày càng trở nên thống nhất, nước Việt Nam nằm ở lục địa châu Á đã được hoà giải và tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ, hai nước chúng ta có thể cùng nhau làm nên việc lớn”. Mặt khác, Việt Nam luôn coi việc phát triển quan hệ hữu nghị với Pháp là một ưu tiên trong chính sách đối ngoại của mình nhằm tăng cường hơn nữa mối quan hệ song phương và thiết lập trên thực tế khuôn khổ quan hệ Việt -Pháp hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, lâu dài, tin cậy trong thế kỷ 21.

Về chính trị ngoại giao, từ năm 1993 đến nay, các chuyến thăm lẫn nhau giữa các nhà lãnh đạo cấp cao liên tục diễn ra. Về phía Việt Nam, trong những năm 1993, 1995, 1996, 2000, 2005 đã có các chuyến thăm Pháp của Thủ tướng Võ Văn Kiệt, Chủ tịch Quốc hội Nông Đức Mạnh, Phó thủ tướng Nguyễn Khánh, Bộ trưởng ngoại giao Nguyễn Mạnh Cẩm, Phó chủ tịch Nguyễn Thị Bình, Tổng bí thư Lê Khả Phiêu, Tổng bí thư Nông Đức Mạnh. Về phía Pháp cũng có nhiều chuyến thăm của các bộ trưởng, nghị sĩ Quốc hội, thượng nghị sĩ, quan trọng nhất là chuyến thăm của Tổng thống Francois Mitterrand (2/1993) và Tổng thống Jacques Chirac (11/1997, 10/2004). Đặc biệt, chuyến thăm của Tổng bí thư Nông Đức Mạnh

(6/2005) tới Pháp là sự kiện có ý nghĩa quan trọng, đưa quan hệ hữu nghị Việt Nam - Pháp lên một tầm cao mới. Hai bên nhất trí duy trì việc tiếp xúc cấp cao thường xuyên đồng thời khuyến khích giao lưu giữa các giới, các ngành, các địa phương, nâng cao hiệu quả các cuộc đối thoại đã được thiết lập giữa hai nước, tăng cường phối hợp tại các diễn đàn đa phương vì hoà bình và phát triển, nhất là ở Liên hợp quốc, Cộng đồng các nước có sử dụng tiếng Pháp. Thông cáo chung Việt Nam - Pháp được ký kết nhấn mạnh hai nước mong muốn xây dựng một hệ thống thương mại đa phương cởi mở và công bằng, tạo thuận lợi cho các nước đang phát triển hội nhập tốt hơn vào nền thương mại thế giới. Pháp khẳng định lại sự ủng hộ hoàn toàn đối với việc Việt Nam sớm gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO).

Về kinh tế, hai bên đã ký kết hàng loạt hiệp định hợp tác, chương trình hỗ trợ, dự án đầu tư, buôn bán, chuyển giao công nghệ... Nhờ đó, quan hệ kinh tế được tăng cường, mở rộng trên mọi lĩnh vực: tài chính, thương mại, đầu tư... Hiện nay, Pháp là một trong những đối tác quan trọng hàng đầu của Việt Nam, là nước châu Âu có đầu tư trực tiếp lớn nhất tại Việt Nam và là nước đứng thứ hai thế giới về viện trợ phát triển song phương cho Việt Nam. Các doanh nghiệp của Pháp hiện có mặt trong hầu hết các lĩnh vực kinh tế quan trọng, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam.

Viện trợ phát triển (ODA) của Pháp vào Việt Nam tập trung vào ba hướng chính là

đào tạo, phát triển nông nghiệp, xây dựng cơ sở hạ tầng trong giao thông vận tải và viễn thông. Pháp cung cấp một số quỹ viện trợ không hoàn lại để phát triển hợp tác trong các lĩnh vực văn hoá, khoa học - kỹ thuật, hội nhập... Ngoài ra, viện trợ của Pháp còn được thực hiện theo hai kênh là nghị định thư tài chính và cơ quan phát triển Pháp (AFD). Từ năm 1989 đến nay, Pháp đã tài trợ cho Việt Nam gần 200 dự án với số vốn khoảng 650 triệu Euro qua 13 nghị định thư tài chính (năm 1993 đạt 20 triệu Fr, 1994 - 25 triệu, 1995 - 410 triệu Fr). Tính trung bình Pháp viện trợ 300 triệu Fr/ năm, tương đương 50 triệu Euro để tài trợ cho khoảng 20 dự án/năm. Qua 8 tài khoá, tổng số vốn viện trợ không hoàn lại đạt 76 triệu Euro (24%), vay vốn đã đạt 162 triệu Euro (51%), vay hỗn hợp đạt 79 triệu Euro (25%). Từ năm 1994, hoạt động của AFD được bắt đầu ở Việt Nam. Hiện nay, AFD đang xem xét tài trợ vốn cho 13 dự án phát triển của Việt Nam, tập trung vào các lĩnh vực: phát triển kinh tế - xã hội, y tế, hạ tầng cơ sở về môi trường, nguồn nước, tài chính với tổng giá trị khoảng 80 triệu Euro. Từ năm 2004, AFD cam kết sẽ hỗ trợ cho các doanh nghiệp của Pháp và của các doanh nghiệp nước ngoài khác muốn đầu tư vào Việt Nam.

Đầu tư của Pháp vào Việt Nam bắt đầu tăng nhanh từ 1993, tính đến năm 2004, Pháp nước đứng thứ 6 trên tổng số 71 nước và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam với tổng số vốn đầu tư 2,5833 tỷ USD. Tính từ 1988 - 2003, Pháp đã có 182 dự án được cấp phép

đầu tư. Các dự án này tập trung nhiều vào ngành kinh doanh khách sạn và dịch vụ, các ngành sản xuất công nghiệp nặng, viễn thông, giao thông, mía đường, siêu thị, tài chính, ngân hàng.

Hợp tác văn hoá, khoa học - kỹ thuật Pháp - Việt thông qua khối Pháp ngữ Francophonie được tăng cường. Đây là lĩnh vực được Pháp đầu tư thích đáng và tương đối ổn định nhất trong chính sách đối ngoại của Pháp với Việt Nam. Hàng năm, Pháp chi từ ngân sách khoảng 70 triệu Fr cho Việt Nam đưa Việt Nam lên hàng thứ tư và đứng đầu trong khu vực châu Á được nhận viện trợ của Pháp. Hợp tác văn hoá được thực hiện qua các cuộc trao đổi văn hoá, biểu diễn nghệ thuật, dịch thuật và các hình thức đa dạng khác như Festival Huế, giảng dạy tiếng Pháp, trung tâm Pháp ngữ Alliance Francaise, trung tâm đào tạo quản lý Việt Nam - Pháp(CFVG), nhà pháp luật Việt Nam - Pháp, trung tâm đào tạo tiếng Pháp chuyên ngành (CFC), trung tâm biên - phiên dịch Việt Nam - Pháp (CFIT), viện trao đổi văn hoá Pháp (IDEACF) và hệ thống các lớp song ngữ ở ba cấp phổ thông... Bằng các hoạt động đó, hai bên có điều kiện để giới thiệu và tìm hiểu bản sắc văn hoá của mỗi nước làm nền tảng cho mối quan hệ toàn diện trên cơ sở hiểu biết lẫn nhau.

Hợp tác về khoa học - kỹ thuật chủ yếu trên các lĩnh vực, y tế, giáo dục-đào tạo, luật pháp, nông nghiệp, hàng không, liên lạc,

thông tin kỹ thuật, quy hoạch lãnh thổ Việt Nam. Quan hệ Pháp - Việt Nam không chỉ diễn ra trên bình diện song phương, mà còn trên các diễn đàn đa phương nhằm mở rộng tầm chiến lược của chính sách đối ngoại Pháp đối với khu vực. Pháp và Việt Nam đã tham gia vào Hiệp định khung EU - Việt Nam ký ngày 17/7/1995, Hiệp định hợp tác EU - ASEAN (20/8/1980) mà Việt Nam tham gia từ ngày 02/10/1997, Diễn đàn hợp tác Á-Âu (ASEM). Ngoài ra, quan hệ Pháp - Việt Nam thông qua mối quan hệ giữa Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam và Tổng Liên Đoàn Lao động Pháp (CGT) cũng như hoạt động của các tổ chức phi chính phủ của Pháp tại Việt Nam và các hoạt động ngoại giao nhân dân.

Như vậy, quan hệ Pháp - Việt Nam hơn một thập niên qua ngày càng phát triển cả về chiều rộng và chiều sâu. Trong quan hệ hợp tác song phương và đa phương, việc tăng cường củng cố sự hiểu biết và tin cậy có ý nghĩa quan trọng hàng đầu để xây dựng quan hệ hữu nghị hợp tác lâu dài vì lợi ích của hai bên. Đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng tuyên bố khi nước Việt Nam độc lập mới ra đời: “Nhân dân Việt Nam và nhân dân Pháp chung một lý tưởng: Tự do, bình đẳng,

bác ái. Nhân dân Việt Nam và nhân dân Pháp có một mục đích chung: cộng tác thân thiện và bình đẳng giữa hai dân tộc”.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Văn Lan. *Vài nét về chính sách đối ngoại của Pháp trong giai đoạn hiện nay*, Tạp chí Sinh hoạt Lý luận, 4/2003.
2. TTXVN: *Vai trò của nước Pháp trong Liên minh Châu Âu*, Tin tham khảo, 1/2005
3. Nguyễn Quang Chiến. “*Cộng hòa Pháp bức tranh toàn cảnh*”, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội. 1997.
4. France Ministère des affaires e'trange'res, Janvier 1999.
5. Jean -Jacques Becker, *Nowvelle Histoire de la France Contemporaine Vol.19: Crises et Alternances (1974-1995)*, Seuil, September 1996.
6. *Cộng hoà Pháp: Thông tin cơ bản về Pháp và quan hệ với Việt Nam*, <http://www.hufs.edu.vn/search>, cn 12/04/2006.
7. TTXVN : *Châu Á - Pháp đã làm được gì trong 7 năm qua*, Tin tham khảo, 28/4/2002.